TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày 11/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Bùi Thị Thúy
2. Bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2020/TLST-HS ngày 10/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 60/2020/QĐXXST-HS ngày 29/7/2020 đối với bị cáo:

Tăng Hồng M, sinh năm 1995 tại huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Văn S và bà Đặng Thị Th; vợ con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: (01) Bản án số 72/2019/HSST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt M 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*Giá trị tài sản chiếm đoạt 6.800.000đồng*). Ngày 27/02/2020 chấp hành xong án phạt tù (theo Giấy chứng nhận số 153/GCN ngày 27/02/2020 của cơ quan Thi hành án hình sự- Công an tỉnh Hải Dương; đến nay chưa được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ ngày 25/5/2020 đến ngày 28/5/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; Có mặt.

* Bị hại: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966. Đều trú tại: Thôn AT, xã GT, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/5/2020, Tăng Hồng M và một nam thanh niên M khai tên là H sinh năm 1990 ở xã HH, huyện G, tỉnh Hải Dương cùng nhau đi ăn tối tại thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên cả hai cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu. Đối tượng tên H điều khiển xe mô tô kiểu dáng Honda Dream, không rõ biển kiểm soát chở M ngồi sau đi lang

thang tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đi qua cổng chùa AT, xã GT, huyện G, M và H nhìn thấy 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu ASAMA, màu vàng-xám của ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1957 trú tại: thôn AT, xã GT, huyện G, tỉnh Hải Dương đang dựng trước cổng chùa, đầu xe quay vào cổng chùa, đuôi xe quay ra trục đường của xã. M và H quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, H điều khiển xe máy chở M đi qua, đi lại khu vực cổng chùa, thấy thuận lợi, H dừng xe máy trước khu vực cổng chùa, cách vị trí chiếc xe đạp khoảng vài mét, đầu xe máy hướng ra đường xã, xe vẫn nổ máy, H bảo M xuống bê chiếc xe đạp còn H vẫn ngồi trên xe máy. M xuống xe, đi bộ lại gần chiếc xe đạp rồi dong xe đạp ra chỗ H. M bê chiếc xe đạp đặt lên yên phía sau xe máy rồi ngồi giữ chiếc xe đạp còn H điều khiển xe máy chở M tẩu thoát. Khi H chở M đi được vài mét thì bị ông Nguyễn Văn D phát hiện, tri hô. Cùng lúc đó có lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp Công an xã GT đang tuần tra an ninh, phát hiện bắt quả tang M cùng chiếc xe đạp ASAMA, màu vàng- xám, còn H tăng ga chạy thoát. Tại cơ quan điều tra, M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Kết luận Hội đồng định giá tài sản số 16/KLĐG- HĐ ngày 27/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự- Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc đã kết luận về giá tài sản: "01 (một) xe đạp nhãn hiệu ASAMA CROSS LX (đã qua sử dụng); màu sơn: vàng-xám; khung xe hợp kim nhôm; vành xe hợp kim nhôm, đũa Inox; sản suất tại công ty TNHH ASAMA YUH JIUN INT'L Việt Nam, địa chỉ số 16, lô N, đường ĐT 743 KCN Sóng Thần II, Dĩ An, Bình Dương; số khung: ASAMA AM 150603441, giá trị là 2.800.000đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng)".

Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 07/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Tăng Hồng M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Tăng Hồng M phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 25/5/2020); Về trách nhiệm dân sự: Không; Về xử lý vật chứng: Không; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo M thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại đơn xin xử vắng mặt của bị hại- ông Dg, bà H thể hiện ông bà đã nhận lại chiếc xe đạp bị bị cáo chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì và đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo tính hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại là ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Ông bà đã có lời khai trực tiếp tại cơ quan điều tra và đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc bị hại vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 25/5/2020, tại khu vực trước cổng chùa AT, xã GT, huyện G, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản không có người trông coi, quản lý, Tăng Hồng M và một đối tượng M khai là H sinh năm 1990 ở xã HH, huyện G lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu ASAMA CROSS LX, màu vàng-xám, trị giá 2.800.000đồng của ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966 trú tại: thôn AT, xã GT, huyện G, tỉnh Hải Dương thì bị phát hiện, bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở, đối tượng tên H đã chạy thoát.

[4] Bị cáo Tăng Hồng M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân mà không phải lao động chân chính, bị cáo đã cố ý lén lút thực hiện hành vi phạm tội, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 2.800.000đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Xác định quyết định truy tố của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về nhân thân, tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy: Bị cáo có 1 tiền án năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (theo Bản án số 72/2019/HSST ngày 29/10/2019); ngày 27/02/2020 chấp hành xong hình phạt tù (theo Giấy chứng nhận số 153/GCN ngày 27/02/2020 của cơ quan Thi hành án hình sự- Công an tỉnh Hải Dương), đến nay chưa được xóa án tích. Ngày

25/5/2020 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp thuộc trường hợp "Tái phạm" theo quy định tại khoản 1 Điều 53 BLHS. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Căn cứ vào tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, HĐXX thấy bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản, tháng 02/2020 mới chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống nhưng bị cáo không lấy đó là bài học, không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để bị cáo suy nghĩ về hành động của mình, đảm bảo tính nghiêm M của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc đã trả lại cho bị hại chiếc xe đạp bị bị cáo chiếm đoạt. Ông D, bà H đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Xét việc trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sở hữu hợp pháp của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS, các điều 36, 39 và 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; việc bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường là sự tự nguyện. Vì vậy, HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với lời khai của bị cáo M xác định tối ngày 25/5/2020, bị cáo được nam thanh niên tên là H, sinh năm 1990 ở xã HH, huyện G chở đi trộm cắp tài sản: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã xác M tại Công an xã HH, huyện G, kết quả không có người nam thanh niên nào tên là H, sinh năm 1990 như lời khai của bị cáo M. Tại biên bản xác M ngày 28/5/2020 thể hiện xung quanh khu vực chùa AT, xã GT không có camera an ninh ghi lại hình ảnh vụ việc. Do đó không thể truy tìm được đối tượng tham gia cùng bị cáo trộm cắp tài sản tại chùa AT, xã GT, huyện Gia Lộc vào tối ngày 25/5/2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc tiếp tục điều tra, xác M làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; các điều 135, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tăng Hồng M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Tăng Hồng M 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (25/5/2020).

2. Về án phí: Bị cáo Tăng Hồng M phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/8/2020). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Ngọc Mai